

CÔNG BẰNG GIỚI CHO NGƯỜI ĐI XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG

Lời nói đầu

Thưa các bạn, những năm gần đây, lao động xuất khẩu đã trở thành một vấn đề thu hút sự quan tâm, chú ý của nhiều tầng lớp xã hội. Có lúc câu chuyện xuất ngoại kiếm tiền từng gây xôn xao không ít làng quê Việt Nam và theo đó báo chí của ta cũng nóng lên bởi những diễn đàn ồn ào không kém. Công bằng mà nói, thị trường lao động việc làm được mở rộng thì cơ hội phát triển kinh tế, tăng thêm thu nhập cho mỗi cá nhân, gia đình cũng như toàn xã hội là điều tất yếu. Tuy nhiên xung quanh vấn đề này vẫn còn không ít những bất cập liên quan tới cơ chế, chính sách, phương thức quản lý của nhà nước ta trong việc tạo lập và tổ chức liên doanh với các đối tác. Thêm vào đó, những thông tin về sự rủi ro, thất thiệt mà người đi lao động xuất khẩu phải gánh chịu, hàng ngày hàng giờ được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng đã khiến người dân không khỏi nảy sinh tâm lí hoang mang. Vì vậy để góp phần giúp công chúng có nhận thức đúng đắn hơn về xuất khẩu lao động và những vấn đề liên quan, các sản phẩm truyền thông cần lưu ý tới một số khía cạnh thông tin, đặc biệt là những thông tin mang tính nhạy cảm giới nhằm tránh tình trạng cổ súy thêm cho những định kiến giới truyền thống hoặc suy diễn gây áp lực giới trong đời sống xã hội nói chung và trong lĩnh vực lao động việc làm nói riêng.



Nguồn: http://web.fptdata.com/beta-webs/486/web/data/upload_file/Image/TNS%20may/DSC04177

Với khuôn khổ của bản tin kì này, trước hết nhóm quan sát quan tâm đến vấn đề công bằng giới và quyền phụ nữ trong các sản phẩm truyền thông khi phản ánh về lao động xuất khẩu. Cụ thể, chúng tôi mong muốn được cùng trao đổi về một số khía cạnh như: thực chất của bình đẳng giới trong việc đi lao động xuất khẩu (cơ hội, thuận lợi, khó khăn, nguy cơ, thách thức...); cách thông tin góp phần xoá bỏ định kiến giới, nâng cao nhận thức cho công chúng về quyền bình đẳng giới; vai trò của truyền thông trong việc vận động chính sách hỗ trợ bình đẳng giới về lao động việc làm... Chúng tôi tin rằng sự hợp tác, chia sẻ thêm từ các nhà báo, các bạn đồng nghiệp có thể làm cho bản tin trở nên hữu ích hơn.

Trân trọng giới thiệu và mong nhận được phản hồi.

Nhóm cán bộ CSAGA- Oxfam Anh



Nguồn: http://vimac.com.vn/Images/News/IMG_1811

MỞ RỘNG PHẠM VI KHẢO SÁT

Với chủ đề này, phạm vi khảo sát của chúng tôi được mở rộng về cả thời gian và loại hình truyền thông (từ trung ương tới địa phương) nhằm tìm ra những ưu điểm cũng như những điều cần trao đổi thêm với các nhà báo, các cơ quan báo chí. Vì vậy, một số bài báo về chủ đề này từ vài năm trước đây cũng sẽ được đề cập. Chúng tôi muốn tìm kiếm và cung cấp nguồn tư liệu đa dạng để giúp các nhà báo có thể tìm ra những cách phản ánh sâu rộng hơn về những khía cạnh mà công chúng quan tâm.

1. Báo chí đã có những động thái tích cực hướng tới bảo vệ quyền cho phụ nữ đi xuất khẩu lao động

Trong bối cảnh người dân nói chung và người phụ nữ nói riêng còn nhiều băn khoăn, lo ngại trước việc đi xuất khẩu lao động thì những thông tin vắn tắt về chủ trương đảm bảo quyền lợi của họ hết sức cần thiết. Chẳng hạn, báo

phapluattp.vn (ngày 06/01/2010) đã đưa tin: “Ngày 5-1, Bộ LĐ-TB&XH phối hợp với Quỹ Phát triển phụ nữ Liên Hiệp Quốc (UNIFEM) tổ chức lễ khởi động dự án tăng quyền năng cho phụ nữ VN đi làm việc ở nước ngoài. Đây là dự án nhằm giúp phụ nữ VN đi làm việc ở nước ngoài được bảo vệ quyền lợi tốt hơn, góp phần nâng cao hiệu quả của chương trình đưa người lao động VN đi làm việc ở nước ngoài. Dự án được giao Cục Quản lý lao động ngoài nước chủ trì phối hợp với các ban ngành khác cũng như các doanh nghiệp xuất khẩu lao động thực hiện trong thời gian 24 tháng từ 12-2009 đến 12-2011.”

Chắc chắn người đi xuất khẩu lao động khi được biết thông tin này sẽ cảm thấy yên tâm tin tưởng hơn bởi sự hỗ trợ đúng hướng của các cơ quan, bộ ngành nhà nước trong việc tăng quyền cho phụ nữ.

Đặc biệt trong bài **Truyền thông giúp phụ nữ xuất khẩu lao động (cand.com ngày 11/03/2010)**, ý kiến của ông Vũ Ngọc Bình, chuyên viên Văn phòng IFEM đã được trích: “Ở tất cả các nước có lao động di cư, lao động nữ đều chịu thiệt thòi kép, bởi vì họ là lao động di cư và là lao động nữ. Nhiều quốc gia chưa chú trọng vấn đề giới. Tôi cho rằng, chúng ta cần nghiên cứu và đưa ra các chính sách đối với lao động nữ di cư, để bảo vệ quyền con người của họ. Hiện nay quốc tế đã có sẵn nhiều chuẩn mực về ứng xử đối với lao động nữ, lao động di cư. Các nước chỉ cần đối chiếu với những chuẩn mực đó để thực hiện.”

... Trong trường hợp lao động nữ cảm thấy bị yếm thế, chúng ta có những cơ chế tăng quyền năng cho họ. Ở Việt Nam có những cơ quan quốc gia bảo vệ quyền lợi của nữ lao động, như Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Ủy ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ, đặc biệt là Hội Phụ nữ Việt Nam, một cơ quan có tiếng nói quan trọng. Lao động nữ di cư có thể dựa vào các cơ chế này để có tiếng nói của mình, yêu cầu được thực hiện quyền của mình.”

Rõ ràng vấn đề quyền lợi của người đi xuất khẩu lao động đã được nhìn nhận từ góc độ giới để trên cơ sở đó, nhà nước ta có những chính sách hỗ trợ giới một cách thiết thực hơn trong lĩnh vực này. Đây là những thông tin có giá trị kích lệ rất lớn mà báo chí thời gian gần đây đã chú trọng cập nhật, đăng tải.

Ngoài ra, một số bài báo khi chỉ ra những hệ lụy của việc phụ nữ đi xuất khẩu lao động cũng đã phần nào khuyến cáo các cơ quan chức năng, các nhà quản lý trong lĩnh vực này nhận diện được những khía cạnh liên quan tới yếu tố giới và kịp thời tìm biện pháp điều chỉnh thích hợp. Đơn cử việc báo **vtc.vn**, bài **Làng đàn ông thiếu vợ (ngày 31/07/2006)** đã xác định: “Trong thời gian vừa qua, nhờ xuất khẩu hơn 700 lao động (chủ yếu là phụ nữ đã có gia đình đi làm giúp việc ở Đài Loan) mà mỗi năm xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư, Thái Bình có nguồn thu gần 40 tỷ đồng. Tuy



Nguồn: http://www.hanic.com.vn/news/615/66/d,detail_vn/

nhiên, đằng sau số ngoại tệ thu được, việc xuất khẩu lao động mất cân đối cũng tạo ra những bi hài kịch đối với nhiều cặp vợ chồng...

Tiếp đó, bài báo còn trích đăng lời phát biểu của một bí thư đảng bộ xã: *"Xã đang cân đối lượng người xuất khẩu lao động, tránh tình trạng mất cân đối giữa nam và nữ... Xuất khẩu lao động vẫn là một giải pháp phát triển kinh tế, song thời gian tới, chúng tôi tập trung vào thị trường mới là Nhật Bản và Hàn Quốc vì hai thị trường này lấy cả lao động nam và nữ."*

Về góc độ gia đình, bước đầu một số bài báo cũng đã gợi ra được những mấu chốt dẫn tới tình trạng không như mong muốn của các cặp vợ chồng khi một trong hai người đi lao động nước ngoài. Ví dụ: *"...Phó Chánh án Nguyễn Mạnh Cường cho biết, hầu hết những vụ ly hôn do xuất khẩu lao động mà TAND huyện Chí Linh đã xét xử trong thời gian gần đây đều có mâu thuẫn xuất phát bởi hai chữ: tình, tiền. Hạnh phúc gia đình sẽ tan vỡ nếu một trong hai người không vượt qua được cám dỗ, không "biết cách ứng xử" với những khoản tiền lớn có được nhờ những tháng ngày lao động vất vả ở đất khách, xứ người. (Hệ lụy buồn từ xuất khẩu lao động, Vietbao.vn, ngày 25/07/2006).*

Những cách thông tin nghiêm túc và thể hiện tinh thần trách nhiệm của báo chí trước những vấn đề phát sinh từ thực tế liên quan đến giới như vậy, theo chúng tôi rất cần các báo phát huy.

Cũng ở góc độ thể hiện tính tích cực trong việc đưa giới vào truyền thông, có thể nhận thấy rất nhiều bài báo về chủ đề lao động xuất khẩu đều đã phản ánh trung thực những thiệt thòi, vất vả của người phụ nữ, của gia đình họ. Trong một chừng mực nhất định, các bài báo đã cố gắng nhìn nhận vào chiều sâu của sự việc để cảm thông, chia sẻ với những hoàn cảnh, những sự cố không mong muốn khi

phụ nữ đi lao động nước ngoài. Mặc dù những bài báo này còn nhiều vấn đề khác mà chúng tôi sẽ bàn thêm ở các phần sau, song với hướng tìm hiểu, phát hiện về những sự bất ổn, những khó khăn trong việc khai thác nguồn lực lao động xuất khẩu như vậy, bài viết vẫn thực sự đáng được khuyến khích.

2. Một số khía cạnh cần xem xét

Ngoài những nỗ lực đáng mừng trên đây, khi thông tin về lao động xuất khẩu, không ít các bài báo còn thiên về phản ánh những khía cạnh tiêu cực của thực trạng. Đành rằng làm như vậy, các báo đã thực hiện đúng chức năng của truyền thông là giúp công chúng được cập nhật những sự thật của đời sống, song cách đưa tin đơn chiều, thái quá về mặt tối của thực tại sẽ ảnh hưởng không nhỏ tới nhận thức của công chúng, khiến họ nhìn nhận sự việc một cách phiến diện, thậm chí gây hoang mang hoặc hiểu lầm. Hơn thế, một số bài báo do thiếu nhạy cảm giới đã vô tình khắc sâu thêm những định kiến giới, quy kết việc người phụ nữ đi xuất khẩu lao động là căn nguyên phát sinh những hệ lụy làm phương hại cho bản thân và gia đình. Đây là những điều chúng tôi muốn được trao đổi thêm.

• TRÁNH THỐI PHÔNG NGUY CƠ ĐỐI VỚI NGƯỜI PHỤ NỮ ĐI XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG

Điểm qua các bài báo thông tin về xuất khẩu lao động, người đọc không mấy khó khăn để nhận ra hàng loạt những tít bài mang tính báo động về nguy cơ, sự cố như: *Khi phụ nữ không ăn Tết ở nhà, Vợ xuất ngoại, chồng ngoại tình, Khi vợ vắng nhà... Hệ lụy buồn từ xuất khẩu lao động, Xuất khẩu lao động - hạnh phúc mong manh, Vợ xuất khẩu lao động, chồng ở nhà ham 'của lạ', Đâm trọng thương vợ vì đi lao động xuất khẩu...*

Hoặc một số tiêu mục trong bài cũng như vậy: *Đời sống cải thiện, gia đình đổ vỡ, Đòi nhậy lâu vì nhớ vợ và... , Tan vỡ vì... cái toilet và mùi hôi của chồng?...*

Phải nói rằng những kiểu tít này thực sự cuốn hút công chúng vì nó đã chạm tới những điểm nóng, những vấn đề nổi cộm của đời sống gia đình. Và trên bề mặt của thực tế thì những sự việc như vậy không phải không xảy ra ở nơi này hay nơi khác. Vì thế nên nếu cho rằng các tít bài đó chưa đúng, chưa trúng, chưa hay, có lẽ sẽ khó tìm được sự đồng tình, nhất trí từ phía độc giả cũng như đội ngũ phóng viên. Tuy nhiên ở đây, nếu lưu tâm một chút, chắc chắn ai cũng nhận ra việc cảnh báo các nguy cơ liên quan tới lao động xuất khẩu trong các tít bài nêu trên chủ yếu tập trung để dè chừng, khuyến cáo đối với việc đi xa nhà của người phụ nữ. Rất có thể người đọc sẽ hiểu thông điệp từ các bài báo này là *để tránh những hậu quả khó lường, tốt hơn hết, phụ nữ không nên đi xuất khẩu lao động.*

Mà cũng không chỉ ở tít bài, hầu hết các bài báo trên đều đã đưa ra những bằng chứng hoặc những suy luận được gọi chung là *"hệ lụy buồn từ xuất khẩu lao động"*. Chẳng hạn:

"...Vợ đi xuất khẩu lao động bốn, năm năm mới về nên việc nhịn "chuyện ấy" với những đàn ông ở cái xóm nhỏ này trở nên thật khó. Trong làng, những ông chồng vắng vợ tập hợp lại thành những câu lạc bộ xa vợ. Họ thường túm lăm, tụm ba, thỉnh thoảng lại nhậu nhẹt đến say sưa rồi rủ nhau đi Karaoke, matxa...giải sầu..." (Chuyện về những ông chồng ở xóm "vợ đi tây", songtre.vn, ngày 08/05/2009)

Hoặc: *"Khi người phụ nữ phải lặn lội kiếm sống nơi xứ người, họ mong chồng sẽ trân trọng và yêu thương mình hơn. Tuy nhiên, mong đợi đó không phải lúc nào cũng trở thành hiện thực. Dung là một trường hợp như vậy. Những gì cô góp nhặt để gia đình đỡ vất vả hơn lại bị chính người chồng giày xéo và phá nát..." (Khi vợ vắng nhà, tapchilamdep.com ngày 1/4/2008)*

Và một trường hợp khác: *"Đã có những ông chồng chán cảnh sống xa vợ nên có những hành động khá kỳ quặc. Điển hình là ông "gà trống" Nguyễn Ngọc Dũng, đã hai lần cạo trọc đầu đi tu vì nỗi nhớ vợ giày vò. Dù chị vợ đã gửi về cho mấy trăm triệu bạc xây nhà to tướng, nhưng sống cảnh "gà trống nuôi con", lại không có gan gia nhập mấy cái hội Đài Loan để tìm cách giải sầu nên lâm vào tình trạng khủng hoảng tâm sinh lý. Cao trào của nỗi nhớ thương đến đau khổ rụng rời là sau một lần uống rượu say, anh trèo lên mái nhà ngửa cổ lên trời hướng đồng bắc mà chửi: "Tao không*



Nguồn: http://trangchu.vn/news/newsview.tc/1053_Uu-dai-cho-nguoi-di-xuat-khau-lao-dong

cần tiền, tao chỉ cần vợ, rồi lao xuống..." (Hội những người đàn ông có vợ đi Đài, vietbao.com, 22/08/2006)

Thật khó có thể dẫn ra hết được những cứ liệu mà các báo đã đưa. Chỉ biết rằng trước một mảng màu đen tối của thực trạng lao động xuất khẩu như thế, nếu thiếu quyết tâm hoặc không đủ hiểu lĩnh thì khó có người phụ nữ nào còn muốn xuất ngoại kiếm tiền. Mà nếu bản thân người phụ nữ có muốn, cũng chẳng dễ gì những người than trong gia đình họ đồng ý cho đi.

Thực ra những cơ hội hay thách thức của loại công việc đặc thù này được đặt ra đối với cả hai giới, không riêng phụ nữ. Mặc dù những khác biệt về giới tính giữa nam và nữ có thể dẫn tới những thuận lợi và khó khăn riêng khi họ tham gia những công việc cụ thể. Lẽ ra các báo cần hướng tới khuyến khích các gia đình tìm cách tháo gỡ khó khăn, vượt qua các trở ngại về giới, đồng thời góp thêm tiếng nói vận động chính sách hỗ trợ từ nhà nước nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia xuất khẩu lao động. Việc đưa lên mặt báo quá nhiều những thông tin theo kiểu thu hút sự quan tâm, lưu ý đối với một phía phụ nữ như trên đây sẽ khiến công chúng lo ngại, và đương nhiên cơ hội cho phụ nữ đến với những công việc xa nhà càng trở nên hạn hẹp hơn.

Lượt bình đẳng giới về cơ hội: Nam và nữ được tiếp cận và hưởng lợi như nhau từ các cơ hội về học hành, công việc và các nguồn lợi khác.

“Tuy phát triển kinh tế có thể thúc đẩy bình đẳng giới, nhưng tác động của nó lại không đủ mạnh hoặc không tức thời. Nó cũng không diễn ra một cách đương nhiên. Tác động của phát triển kinh tế đến bình đẳng giới phụ thuộc rất lớn vào tình trạng các quyền họ có, khả năng tiếp cận và kiểm soát các nguồn lực sản xuất (như đất đai, tín dụng) và tiếng nói chính trị”.
(Đưa vấn đề giới vào phát triển – Nxb Văn hóa Thông tin, 2001, trang 22)

• KHÔNG NÊN QUY KẾT MỌI CHUYỆN BẤT AN ĐỀU DO “VỢ VẮNG NHÀ”

Như trên đã nói, do cách nhìn nhận thiên về suy diễn cảm tính nên một số bài báo đã đưa ra những luận điểm thiếu công bằng. Có thể thấy vô số những sự vụ như: hôn nhân đổ vỡ, gia đình tan nát, chồng ngoại tình, con hư hỏng, kinh tế sa sút... đều được các bài báo gắn vào một nguyên do, đó là vì người phụ nữ đã bỏ chồng con ở nhà để đi lao động xuất khẩu. Chẳng hạn, vẫn trong bài viết nhan đề **Chuyện về những ông chồng ở xóm “vợ đi tây” (Songtre.vn, ngày 08/05/2009)** sau khi đưa ra một số hiện tượng về những gia đình vợ đi lao động xuất khẩu, chồng sinh đồ đốn: rượu chè, cờ bạc, trai gái, những đứa con đói khát, nheo nhóc, không có người chăm sóc..., tác giả kết luận: “...Tục ngữ có câu “Vắng đàn ông quạnh nhà, vắng đàn bà quạnh bếp”. Với những gia đình có người đi xuất khẩu lao động là phụ nữ, sự thiếu vắng bàn tay người mẹ, người vợ trong gia đình là sự thiệt thòi đối với những thành viên ở lại...”

Chưa nói đến một thứ giọng đầy ảm ức, cảm cảnh cho những thân phận đàn ông phải thay vợ gánh vác công việc gia đình mà tác giả bộc lộ trong suốt bài báo, lời kết luận trên đây đã củng cố thêm cho tư tưởng đàn bà phải luôn gắn với

công việc bếp núc, gia đình, con cái... Những mặc định phi lí về vai trò giới kiểu này vốn đã khó thay đổi trong nếp nghĩ của mỗi cá nhân cũng như toàn xã hội, đáng lẽ báo chí cần tiên phong dẹp bỏ. Tiếc rằng luận điểm được đưa ra theo một phép logic khá chặt chẽ trong bài báo, vì thế nó sẽ thuyết phục không ít độc giả tin rằng chỉ cần không để người phụ nữ vắng nhà là mọi chuyện ổn thoả. Điều lầm tưởng này không chỉ gây bất lợi cho người phụ nữ mà còn trở thành áp lực đối với cả người đàn ông, bởi lẽ trên thực tế đâu phải lúc nào người nam giới cũng có khả năng đảm trách những công việc xa nhà. Và lại những cơ hội việc làm từ xuất khẩu lao động cũng không chỉ phù hợp với đàn ông.

Chúng tôi được biết tác giả bài báo này mới chỉ là sinh viên báo chí, việc thiếu hụt kiến thức, sự trải nghiệm của các em là đương nhiên. Vì vậy rất mong các cơ quan báo chí, các thể hệ nhà báo đi trước hãy lưu tâm hơn tới việc dìu dắt, chỉ bảo các sinh viên đang tập sự hoặc mới vào nghề, nhất là khi các em chuyển tải những thông tin liên quan tới vấn đề giới.

Tương tự cách đánh giá cảm tính trên đây, người đọc còn bắt gặp ở rất nhiều bài báo khác những bi kịch,

những đớn đau, thua thiệt, mất mát của cá nhân, gia đình, xã hội... đều được vin vào có là do sự thiếu vắng người phụ nữ, hoặc do người phụ nữ đi làm xa, buông lơ nhiệm vụ “quản gia” và “giữ lửa” cho gia đình. Chẳng hạn: “...chị Hồng, anh Trung ở xã Văn An, đã có với nhau 2 mặt con, khi nghèo khó thì thương yêu tha thiết, đi xuất khẩu lao động, có tiền thì “đôi lứa chia ly”. Nguyên nhân, bởi mỗi tháng có tiền triệu từ người vợ đi làm oshin ở Đài Loan gửi về, anh Trung đam sa ngã. Anh quên khuấy những lời vợ dặn trước lúc đi xa, mà triển miên lao vào những cuộc nhậu nhẹt, chơi bời. Bên xứ Đài, biết chuyện, dù rất đau buồn nhưng chị Hồng vẫn cố làm lụng, vẫn đều đặn gửi tiền về cùng những lá thư khuyên nhủ chồng. Thế nhưng, anh Trung vẫn chứng nào tật ấy. Hết hạn, chị Hồng về nước và từ nhà mẹ đẻ, chị đến thẳng tòa. (Hệ lụy buồn từ xuất khẩu lao động, Vietbao.vn, ngày 25/07/2006).

Hay một trường hợp khác: “Hết 3 năm Dung lại xin giấy phép ở lại làm thêm một năm nữa để thêm chút vốn liếng. Nhưng không ngờ sau 4 năm lao động trở về, nhà cửa vẫn sơ sài như cũ, sổ tiết kiệm cũng chẳng có mà chỉ thấy một ông chồng nghiện vật vờ và bệnh



Nguồn: http://trangchu.vn/news/newsview.tc/1053_Uu-dai-cho-nguoi-di-xuat-khau-lao-dong



hoạn. Hóa ra toàn bộ số tiền Dung dành dụm đều được Quý tung vào sòng bạc, “nàng tiên nâu” và gái gú...” (**Khi vợ vắng nhà, bài đã dẫn**)

Việc đưa những thông tin cụ thể, chân xác này không phải không hữu ích, bởi lẽ khi công chúng được nhìn thẳng vào sự thật, họ sẽ chủ động hơn trong việc đối mặt với cái xấu, cái tiêu cực và cố gắng tìm ra phương cách thay đổi, cải thiện thực trạng theo hướng tích cực. Tuy nhiên sẽ tốt hơn nếu từ các thông tin như vậy, các báo đi sâu phân tích nguyên nhân sâu xa của sự việc, cung cấp cho bạn đọc những kiến thức, kỹ năng cần thiết để ứng dụng giải quyết những tình huống tương tự. Ở đây đâu phải lí do dẫn đến việc những ông chồng sa ngã, hôn nhân đổ bể là vì vợ đi xa hay vì trong tay người đàn ông có quá nhiều tiền. Vấn đề là ở nhận thức của mỗi người về vai trò, trách nhiệm, nghĩa vụ đối với bản thân, gia đình và xã hội. Nếu người đàn ông trong bài báo đừng quá quen với nếp nghĩ rằng mình được quyền hưởng thụ sự giàu nấp, yên ấm, còn việc sắp xếp, vun vén gia đình thuộc về vai trò của người vợ thì anh ta không thể vì vợ vắng nhà mà sinh ra huyệt huyệt, sa đà như thể mất điểm tựa như thế. Cho nên thay vì tìm căn cứ để quy trách nhiệm hay trách cứ, phê phán người để xảy ra những điều tồi tệ, thiết nghĩ các bài báo về chủ đề này cần quan tâm nhiều hơn tới việc nâng cao hiểu biết về giới và quyền bình đẳng nam nữ trong lĩnh vực gia đình.

“Vai trò truyền thống của từng giới trong xã hội, tuy rất có giá trị ở nhiều mặt, nhưng cũng gây ra những kỳ vọng và áp lực xã hội, gây đau khổ cho cả nam giới, phụ nữ và gia đình của họ.” (Đưa vấn đề giới vào phát triển – Nxb Văn hóa Thông tin, 2001, trang 77)

Bình đẳng giới về trách nhiệm: Nam và nữ có trách nhiệm như nhau trong công việc xã hội cũng như trong gia đình.

*** CẦN KHUYẾN CÁO ĐÚNG HƯỚNG CHO NGƯỜI ĐI LAO ĐỘNG XUẤT KHẨU**

Trước tình hình còn nhiều bất ổn trong lĩnh vực xuất khẩu lao động, báo chí truyền thông đóng vai trò hết sức quan trọng nhằm tăng cường thúc đẩy các chính sách về giới và đảm bảo quyền cho người tham gia. Tuy nhiên, điếm qua một số bài báo về chủ đề này, chúng tôi nhận thấy hầu như các tác giả hoặc mới chỉ dừng lại ở việc nêu thực trạng (đã phân tích ở trên) hoặc đưa ra những khuyến cáo chung chung, không đúng hướng.

Ngay ở phần mở đầu bài báo **Hội những người đàn ông có vợ đi Đài (bài đã dẫn)**, độc giả đã bắt gặp những số liệu thống kê, kèm theo sự phân tích không thể không giật mình:

“Theo thống kê của Công an xã Vũ Hội thì mỗi năm đều có 20 đến 30 vụ phạm pháp hình sự xảy ra trong xã, nổi bật nhất là năm 2004 với 33 vụ. Hầu hết đều liên quan đến cờ bạc, trộm cắp, ma túy và đa số có yếu tố liên quan đến chuyện vợ đi xuất khẩu lao động. Tuy nhiên, vấn đề bức xúc nhất hiện nay ở xã Vũ Hội là số vụ ly hôn tăng đột biến trong những gia đình có vợ đi Đài Loan. Từ năm 2003 trở về trước, thời hạn mà chị em đi lao động Đài Loan chưa về, tình trạng ly hôn xảy ra rất hãn hũ, có khi cả năm không có vụ ly hôn nào. Từ khi chị em về nước nhiều do hết hạn hợp đồng lao động thì các ban ngành trong xã rất vất vả với công tác hòa giải. Kỷ lục là năm 2004, cả xã có tới 15 vụ ly hôn. Đến nay, số vụ ly hôn trong xã ở những gia đình có chị em đi Đài Loan đã là 29 vụ.”

Về góc độ nghiên cứu định lượng, có thể những con số này đảm bảo độ xác thực rất cao, nhưng để khẳng định căn nguyên của những tệ nạn như: cờ bạc, trộm cắp, ma túy và tình trạng li hôn tăng đột biến *đa số có yếu tố liên quan đến chuyện vợ đi xuất khẩu lao động*, tác giả cần lí giải rõ ràng. Nếu không công chúng có quyền hồ nghi về thông tin bài báo đưa ra. Giả sử thực sự có mối liên quan giữa việc phụ nữ đi xuất khẩu lao động và các vấn đề tiêu cực trong đời sống gia đình cũng như xã hội như tác giả cảm nhận, bài báo cũng nên có sự phân tích kỹ lưỡng từ nhiều góc độ khác nhau để tìm ra các nguyên nhân, các yếu tố tác động, từ đó khuyến cáo một cách đúng đắn cho người dân. Việc liệt kê đơn thuần các số liệu và nhận định theo lối quy kết võ đoán như vậy sẽ gây cho người đọc sự hoang mang không cần thiết. Vẫn biết rằng báo chí có nhiệm vụ cảnh báo về những vấn đề tiêu cực, về những diễn biến phức tạp của thực trạng đời sống, tuy nhiên cảnh báo bằng những suy luận thiếu căn cứ như vậy chỉ góp phần khuếch đại sự lo lắng, bất an trong dư luận xã hội, khiến các nhà hoạch định chính sách cũng thêm khó khăn, lúng túng trong việc giải quyết những vấn đề giới trong lao động việc làm. Nếu viết thể này chẳng những không khuyến cáo được người cần khuyến cáo mà chỉ làm giảm cơ hội của phụ nữ.

Tương tự như vậy, trên tạp chí **VOV (ngày 14/03/2010)** cũng đăng tải thông tin để khuyến cáo rằng: *"Hiện có gần 450.000 người Việt Nam đang làm việc tại hơn 40 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó phụ nữ chiếm khoảng 25-30% tổng số lao động di cư. Mỗi năm trung bình Việt Nam đưa được 80.000 LĐ đi làm việc ở nước ngoài, PN cũng chiếm 25-30% con số này. Hiệu quả về kinh tế là điều không còn phải bàn cãi, thế nhưng ở nhiều khía cạnh khác, nhất là về mặt tác động đến gia đình lại là vấn đề đáng quan tâm. Ở nhiều địa phương hiện nay XKLD đang trở thành nguyên nhân trực tiếp khiến nhiều tổ ấm "đổ bể", nhiều đứa trẻ rơi vào cảnh cha mẹ chia lìa" (Xuất khẩu lao động - hạnh phúc mong manh).*

Thậm chí với tiêu đề **Vợ xuất khẩu lao động, chồng ở nhà ham 'của lạ'** (ngày 07/08/2008), bài báo trên **VnExpress.net** còn thay lời dẫn bằng một nhận định mang tính khái quát đáng ngại hơn về thực trạng các gia đình khi vợ vắng nhà: *"Ban ngày có việc nọ việc kia quên đi, nhưng đêm đêm thấy cô đơn, trống trải. Đàn ông ai chả có nhu cầu sinh lý", đó là lý giải cho việc tìm đến gái mại dâm, hay cặp bồ của nhiều ông chồng có vợ đi xuất khẩu..."*

Và để thuyết phục người đọc hơn về tình trạng tồi tệ mà những gia đình có vợ đi xuất khẩu lao động phải đối mặt, bài báo còn đưa thêm cả lời của các nhân chứng:

"Bà Thủy kể, một người đàn ông ở xã Đông Tân, huyện Đông Hưng, có vợ đi xuất khẩu lao động, đã thẳng

thùng: "Nếu hỏi 10 ông thì 4 ông không muốn cho vợ đi xuất khẩu và nếu hỏi 10 ông thì 9 ông ở nhà rượu chè, cờ bạc, gái gú..."

Thực chất những lời khuyến cáo như thế chỉ khiến các gia đình đã có người đi lao động xuất khẩu thêm nơm nớp lo sợ cho sự mong manh của hạnh phúc, còn những người chuẩn bị đi, hoặc có ý định đi sẽ vô cùng khó khăn để lựa chọn con đường được dự báo trước về sự đổ bể, chia lìa. Lẽ ra trên cơ sở phản ánh và phân tích những bất lợi cho phụ nữ khi họ đi làm ăn xa, các báo nên khuyến nghị cho nhà nước cần phải có chính sách phù hợp, có sự trang bị kiến thức, kỹ năng cho người lao động trước khi đưa họ đi khỏi nhà. Bản thân những gia đình có người đi lao động xuất khẩu cũng cần được chuẩn bị trước về tâm thế, hiểu biết, dự liệu cách ứng phó với những tình huống có thể xảy ra. Một khi họ đã chủ động, sẵn sàng với những hình thức mới, nếp sinh hoạt khác của cuộc sống gia đình (vắng phụ nữ hoặc đàn ông), họ hoàn toàn có thể thích ứng một cách tích cực, tránh được những tác động xấu từ đời sống xã hội. Với những hình thức chuyển tải thông tin đa dạng và tiện ích trên các loại hình báo chí như hiện nay, chúng tôi tin rằng các báo hoàn toàn có thể thực hiện được theo hướng như vậy.

• CẦN XÁC ĐỊNH XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG LÀ CƠ HỘI BÌNH ĐẲNG VỀ VIỆC LÀM CHO CẢ NAM VÀ NỮ

Với tiêu đề **Phụ nữ đi xuất khẩu lao động: Nên hay không?**, đăng trên tạp chí **VOV (ngày 29/05/2008)** đã mượn câu chuyện của một gia đình có vợ đi xuất khẩu lao động để dẫn ra ý kiến của một chủ tịch Hội phụ nữ huyện: *"Thực tế cho thấy, về thu nhập kinh tế thì phụ nữ đem về nhiều hơn. Song, đối với các gia đình có chồng đi XKLD, thì đời sống gia đình ít bị xáo trộn hơn. Tâm lý của con cái ít bị ảnh hưởng, học hành không bị sa sút, vì người mẹ thường xuyên chăm chút, gần gũi con cái mình hơn. Còn những gia đình mà người mẹ đi XKLD, ảnh hưởng đến con cái là nhiều hơn. Thông thường người bố không lo toan chu đáo bằng người mẹ... nếu như trong gia đình cần có một người đi làm ăn kinh tế, thì nên để cho chồng đi, còn vợ ở nhà chăm sóc gia đình, con cái là tốt hơn."*

"Bằng cách cản trở quá trình tích lũy vốn con người tại nhà và trên thị trường lao động, bằng cách gạt bỏ một cách có hệ thống phụ nữ hoặc nam giới không cho tiếp cận với các nguồn lực, dịch vụ công cộng hay các hoạt động sản xuất, sự phân biệt đối xử theo giới đã kìm hãm khả năng tăng trưởng của nền kinh tế và nâng cao mức sống cho nhân dân"
(Đưa vấn đề giới vào phát triển – Nxb Văn hóa Thông tin, 2001, trang 10)

Mặc dù đây chỉ là quan điểm cá nhân được bài báo đưa ra như một xuất phát điểm để chuyển tải tới công chúng những thông tin của một đề tài nghiên cứu về tác động của lao động xuất khẩu (phần sau của bài viết hướng tới xem xét một khía cạnh rất đặc biệt của vấn đề đó là việc những phụ nữ đi lao động xuất khẩu trong thời gian còn quá nhỏ), song trong bối cảnh chúng ta đang đẩy mạnh truyền thông về bình đẳng giới, cách nhìn nhận thể hiện sự thiên lệch về vai trò giới như vậy, bài báo không nên trích dẫn. Ý kiến của một cán bộ lãnh đạo Hội phụ nữ huyện dù sao cũng có những tác động định hướng nhất định tới nhận thức của người dân địa phương, nhất là khi ý kiến đó được đưa trên mặt báo. Rất có thể các gia đình, thậm chí bản thân người phụ nữ sẽ theo sự chỉ đạo này mà tự nguyện từ chối cơ hội lao động kiếm tiền và áp lực đi làm xa sẽ dồn lên đôi vai người đàn ông. Vì vậy nếu nhạy cảm giới hơn, tác giả cần khai thác các số liệu từ cuộc nghiên cứu mà bài viết đề cập để phân tích, chỉ ra thực tế không như nhận định của một cá nhân. Đáng tiếc là bài viết đã không những không theo hướng đó mà đan xen vào phần vẫn tắt những kết quả nghiên cứu, tác giả tiếp tục cho dẫn lời của một cán bộ lãnh đạo cao cấp hơn để khẳng định:

“Quan điểm của lãnh đạo tỉnh là không cấm nhưng cũng không khuyến khích phụ nữ đi xuất khẩu lao động, vì đã nhìn thấy một số hệ lụy. Sau khoảng 6 năm, kể từ năm 2002, các gia đình có phụ nữ đi XKLD xảy ra rất nhiều vấn đề phức tạp: tình cảm gia đình, vấn đề đạo đức, thuần phong mỹ tục, đặc biệt là vấn đề chăm sóc trẻ em. Trẻ em hôm nay là thế giới ngày mai. Trẻ em trong những ngày này thiếu vắng mẹ, thì không biết thế giới ngày mai ở những đứa trẻ này như thế nào.

Thái Bình đang quyết tâm tìm việc làm cho phụ nữ tại quê hương. Có thể giải quyết nghề giúp việc gia đình ngay tại thành phố Thái Bình. Bên cạnh đây là thành phố Nam Định, Hải Phòng, chứ không phải đi xa đâu. Số tiền họ làm ngay tại địa phương mình có thể nhiều hơn cả số tiền mang từ Đài Loan, Hàn Quốc về, và tối về có thể trông được con, dạy con học, vợ chồng sớm tối có nhau, không bị sa đà vào tệ nạn xã hội hoặc những hiện tượng tiêu cực.

Đối với những gia đình có khó khăn về mặt kinh tế, nên khuyến khích lao động nam đi làm. Lao động nam muốn đi được thì phải có trình độ học vấn nhất định, sau đó đi học

nghề để đi XKLD. Sau khi đi một thời gian, họ có tiền phát triển kinh tế gia đình, góp phần phát triển kinh tế địa phương. Họ có thể trở thành những doanh nhân, hoặc sử dụng nghề đó đi làm cho các doanh nghiệp tại địa phương”.

Chúng tôi thiết nghĩ không cần bình luận gì thêm về ý kiến trên đây. Một khi ngay cả những nhà lãnh đạo vẫn nhìn nhận vai trò của phụ nữ là bếp núc, “giữ lửa”, chăm sóc con cái, không phải kiếm tiền thì công việc truyền thông nâng cao bình đẳng giới của chúng ta còn rất nhiều việc phải làm. Và đương nhiên việc phải làm trước tiên là khi đăng tải những quan điểm bộc lộ những định kiến giới quá rõ như trong bài viết này, chúng tôi mong các báo cần lưu tâm cảnh tỉnh cho cán bộ và người dân rằng: vì hạnh phúc gia đình, vì tương lai con trẻ, chúng ta không có quyền trói buộc người phụ nữ vào phía sau khung cửa gia đình. Tước bỏ cơ hội, quyền lợi lao động kiếm tiền của người phụ nữ cũng đồng nghĩa với việc tăng áp lực đối với họ ở những công việc gia đình mà lẽ ra những người đàn ông trong nhà hoàn toàn có thể chia sẻ. Như thế vô hình chung người nam giới cũng mất đi rất nhiều cơ hội để phát huy các giá trị của mình. Vì vậy từ chủ đề lao động việc làm, cụ thể là vấn đề cơ hội xuất khẩu lao động, hi vọng chúng ta sẽ xác định đúng đắn hơn về cách nhìn nhận thể hiện công bằng giới trong toàn bộ đời sống xã hội.

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Ths. Nguyễn Văn Anh - Chủ tịch Hội đồng sáng lập

Cơ quan: Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Khoa học về Giới - Gia đình - Phụ nữ và Vị thành niên (CSAGA)

Địa chỉ: Tầng 4 Công ty cơ khí Điện - Điện tử - Tầu thủy

Tổ 6 - Láng Thượng - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.37910014 - Email: csaga@csaga.org.vn

Website: www.csaga.org.vn

www.thuviengbv.dovipnet.org.vn
(04.37759333)

Cố vấn bản tin: Ths. Phạm Thu Hiền - Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh.